



Người ký: Sở Lao động - Thương
binh và Xã hội
Cơ quan: Thành phố Hồ Chí Minh
Thời gian ký: 27.05.2020
16:40:18 +07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ LAO ĐỘNG
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 13202 /SLĐTBXH-GDNN
Về phối hợp giải quyết nhu cầu học
nghề của các thành viên thuộc hộ
nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát
chuẩn cận nghèo năm 2020 trên
địa Thành phố.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 5 năm 2020

Ký: *Trần Bảo Phát* *đại táo*
cái đơn và huân huy

TRƯỞNG CAO ĐANG LY TỰ TRƯỞNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 324
ĐẾN Ngày: 29/5/2020
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

Kính gửi:

- Thủ trưởng các cơ sở GDNN trên địa bàn Thành phố;
- Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội Quận-Huyện.

Căn cứ Hướng dẫn liên tịch số 228/HDLT-MTTQ-BCĐCTGNBV ngày 7 tháng 12 năm 2017 của Thường trực Ban chỉ đạo chương trình giảm nghèo bền vững Thành phố và Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố về thực hiện chính sách đào tạo nghề sơ cấp, đào tạo nghề dưới 03 tháng; giải quyết việc làm cho lao động thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ vượt chuẩn cận nghèo thành phố giai đoạn 2016 – 2020.

Trên cơ sở tổng hợp nhu cầu học nghề của các thành viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát chuẩn cận nghèo năm 2020 (đợt 1 và đợt 2) trên địa bàn Thành phố (chi tiết đính kèm).

Sở Lao động-Thương binh và Xã hội đề nghị Thủ trưởng các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố phối hợp với Phòng Lao động-Thương binh Xã hội, Ban giảm nghèo bền vững quận-huyện có Kế hoạch cụ thể để tổ chức các lớp đào tạo nghề theo nhu cầu của người học trong năm 2020.

Sau 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Công văn này đề nghị Quý cơ quan gửi Kế hoạch thực hiện về Sở Lao động- Thương binh và Xã hội (Phòng Giáo dục nghề nghiệp), số 31 đường 13, khu phố 1, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức và gửi bản điện tử về địa chỉ email: gdnn.sldtbxh@tphcm.gov.vn và thuong.sldtbxh@tphcm.gov.vn để tổng hợp, báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, các PGD Sở (để báo cáo);
- Văn phòng Ban chỉ đạo chương trình giảm nghèo bền vững (để phối hợp thực hiện);
- Lưu: VT, PGDNN (C).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Lâm
Nguyễn Văn Lâm

SỞ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
PHÒNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP NHU CẦU HỌC NGHỀ SƠ CẤP, DƯỚI 03 THÁNG CHO NGƯỜI THUỘC HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO, HỘ THOÁT CHUẨN CẬN NGHÈO NĂM 2020 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(Kèm theo công văn số 13202 /SLĐT BXH-GDNN ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội)

STT	Tên nghề	Tổng	Nhu cầu học nghề																		
			Quận 2	Quận 3	Quận 4	Quận 5	Quận 6	Quận 7	Quận 8	Quận 11	Quận 12	Quận Bình Tân	Quận Tân Bình	Quận Phú Nhuận	Quận Bình Thạnh	Quận Tân Phú	Quận Thủ Đức	Quận Gò Vấp	Huyện Hóc Môn	Huyện Củ Chi	Huyện Bình Chánh
1	Nghề tóc, Trang điểm	147	1	2	9	4	7	27	12	10	7	5	8	7	20	1	4	3	2		18
2	Nghề May, Thêu	45			2			3			3			2	9	2	4		3	10	7
3	Nghề Lái xe Ô Tô	67	2		5	1	4	12			13	2	1	4	3	1	5	3	5		6
4	Sửa xe gắn máy	59	4			3	4	10	5	3	6		3		10		6				5
5	Sửa chữa Ô Tô	9			2	1		4			2										
6	Nghề Làm bánh Á- Âu	28				1	1	1	2	2	1		3	1	1				2	13	
7	Nghề Điện công nghiệp	26						6	8		5						2				5
8	Nghề Điện tử	11									1			2	1	1	6				
9	Nghề Cơ khí	6					3														3
10	Nghề Pha chế nước uống	48			11	1	1		5	1	1		4	1	5			2	16		
11	Nhóm Nghề Vi tính - Công nghệ TT	57			2		7	4	9	7	2	1		3	3					10	9

S T T	Tên nghề	Tổng	Nhu cầu học nghề																		
			Quận 2	Quận 3	Quận 4	Quận 5	Quận 6	Quận 7	Quận 8	Quận 11	Quận 12	Quận Bình Tân	Quận Tân Bình	Quận Phú Nhuận	Quận Bình Thạnh	Quận Tân Phú	Quận Thủ Đức	Quận Gò Vấp	Huyện Hóc Môn	Huyện Cần Giờ	Huyện Bình Chánh
12	Nghề phục vụ khách sạn - nhà hàng	6	2		2		1								1						
13	Nghề Phụ bếp - Nấu ăn	39			1		3	2		1	1		5	1	2	2	4			17	
14	Nghề Điện nước	14			1		1				2			1	5			4			
15	Bào mẫu	5															5				
16	Kế toán	6												3			3				
17	Nghề Trồng rau sạch	72															10			62	
18	Nghề Chăm sóc, trồng hoa kiểng	55																		55	
19	Nghề Chế biến hải sản khô	60																		60	
20	Nghề Kỹ năng bán hàng	45																		45	
21	Nghề làm Thú bông	1			1																
22	Nghề cắm Hoa	8																			8
23	Tiếng Hàn, Nhật, Trung	4			2						1						1				
Tổng cộng:		818	9	2	38	11	32	69	41	24	45	8	24	25	60	7	50	12	28	272	61

SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI